|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**Số: /TTr - BGDĐT | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc***Hà Nội, ngày tháng năm 2019* |

**TỜ TRÌNH CHÍNH PHỦ**

**Về dự thảo Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học**

**Dự thảo**

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện Quyết định số 1726/QĐ-TTg ngày 11 tháng 12 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XIV thông qua tại Kỳ họp thứ 6, Bộ Giáo dục và Đào tạo được giao nhiệm vụ chủ trì xây dựng Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học trình Chính phủ ban hành. Bộ Giáo dục và Đào tạo đã thực hiện xây dựng dự thảo Nghị định theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Bộ Giáo dục và Đào tạo kính trình Chính phủ dự thảo Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH**

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 19 tháng 11 năm 2018, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2019, ban hành với nhiều quy định mới được sửa đổi, bổ sung. Để làm căn cứ cho việc tổ chức thực hiện, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học giao cho Chính phủ quy định chi tiết những nội dung như: chuyển trường đại học thành đại học; trình tự, thủ tục công nhận Hội đồng trường, Chủ tịch Hội đồng trường; cơ sở GDĐH định hướng nghiên cứu; quyền tự chủ và trách nhiệm giải trình của cơ sở GDĐH; văn bằng chứng chỉ GDĐH; hoạt động khoa học và công nghệ trong cơ sở GDĐH; rút vốn và chuyển nhượng vốn đầu tư vào cơ sở giáo dục đại học…

Từ những vấn đề nêu trên, việc xây dựng và ban hành Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học là cần thiết và phù hợp, nhằm hoàn thiện khuôn khổ pháp lý và đưa Luật đi vào thực tiễn.

**II. QUAN ĐIỂM, NGUYÊN TẮC XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH**

**1.** Dự thảo Nghị định được xây dựng bảo đảm tuân thủ đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; bám sát các nguyên tắc, quy định của Luật Giáo dục đại học và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Giáo dục đại học và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan trong lĩnh vực giáo dục đại học.

**2.** Dự thảo Nghị định tập trung giải quyết được những vấn đề bất cập từ thực tiễn công tác quản lý giáo dục đại học, trên cơ sở phù hợp với nguyên tắc, các quy định của Luật Giáo dục đại học và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Giáo dục đại học và các văn bản pháp luật có liên quan.

**3.** Dự thảo Nghị định có cấu trúc, bố cục hợp lý, nội dung thiết thực, có tính khả thi, bảo đảm sự thống nhất và đồng bộ của pháp luật.

**III. QUÁ TRÌNH NGHIÊN CỨU, XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

Thực hiện nhiệm vụ của Chính phủ giao, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã thành lập Ban soạn thảo, Tổ biên tập và đã tiến hành tập trung nghiên cứu, soạn thảo dự thảo Nghị định và triển khai các hoạt động cần thiết cho việc soạn thảo theo đúng quy định, cụ thể như sau:

**1.** Nghiên cứu Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Giáo dục đại học và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

**2.** Tổng kết công tác quản lý giáo dục đại học thời gian qua, khảo sát thực tiễn và tổ chức các cuộc họp, hội thảo của Ban soạn thảo, Tổ biên tập để trao đổi, thống nhất nội dung của dự thảo Nghị định.

**3.** Đăng tải dự thảo Nghị định trên Cổng thông tin điện tử Chính phủ và Bộ Giáo dục và Đào tạo để lấy ý kiến nhân dân; tổ chức lấy ý kiến chính thức bằng văn bản của các cơ quan, đơn vị liên quan, các cơ sở GDĐH, các Bộ, ngành Trung ương và nghiên cứu tiếp thu, chỉnh lý dự thảo Nghị định.

**4.** Gửi Bộ Tư pháp thẩm định hồ sơ dự thảo Nghị định; nghiên cứu, tiếp thu ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp.

**5.** Hoàn thiện dự thảo Nghị định và các tài liệu khác để trình Chính phủ.

**IV. BỐ CỤC, NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

**1. Bố cục của dự thảo Nghị định**

Dự thảo Nghị định gồm 19 điều, cụ thể:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng quy định về phạm vi điều chỉnh; đối tượng áp dụng.

Điều 2. Đặt tên, đổi tên cơ sở giáo dục đại học quy định nguyên tắc đặt tên, đổi tên cơ sở giáo dục đại học theo quy định tại khoản 4 Điều 1 của Luật

Điều 3. Chuyển đổi cơ sở giáo dục đại học tư thục sang cơ sở giáo dục đại học tư thục hoạt động không vì lợi nhuận, quy định chi tiết việc chuyển đổi cơ sở giáo dục đại học tư thục sang cơ sở giáo dục đại học tư thục hoạt động không vì lợi nhuận, theo quy định tại khoản 4 Điều 1 của Luật.

Điều 4. Chuyển trường đại học thành đại học, quy định việc chuyển trường đại học thành đại học, theo quy định tại khoản 4 Điều 1 của Luật.

Điều 5. Liên kết các trường đại học thành đại học, quy định việc liên kết các trường đại học thành đại học, theo quy định tại khoản 4 Điều 1 của Luật.

Điều 6. Thủ tục thành lập, công nhận hội đồng trường; công nhận, miễn nhiệm, bãi nhiệm chủ tịch hội đồng trường và thành viên hội đồng trường công lập, quy định về quy trình, thủ tục thành lập, công nhận hội đồng trường; việc công nhận, bãi nhiệm, miễn nhiệm chủ tịch hội đồng trường, bổ nhiệm, miễn nhiệm các thành viên khác của hội đồng trường; tổ chức hội đồng trường của cơ sở giáo dục đại học thuộc Bộ Công An, Bộ Quốc phòng, theo quy định tại khoản 10 Điều 1 và khoản 12 Điều 1 của Luật.

Điều 7. Thủ tục thành lập, công nhận hội đồng trường; công nhận, miễn nhiệm, bãi nhiệm chủ tịch hội đồng trường và thành viên hội đồng trường tư thục và trường đại học tư thục hoạt động không vì lợi nhuận, quy định về quy trình, thủ tục thành lập, công nhận hội đồng trường; việc công nhận, bãi nhiệm, miễn nhiệm chủ tịch hội đồng trường, bổ nhiệm, miễn nhiệm các thành viên khác của hội đồng trường,theo quy định tại khoản 12 Điều 1 của Luật.

Điều 8. Thủ tục thành lập, công nhận hội đồng đại học; công nhận, bãi nhiệm, miễn nhiệm chủ tịch và các thành viên hội đồng đại học, quy định chi tiết thủ tục thành lập, công nhận Hội đồng đại học; việc công nhận, bãi nhiệm, miễn nhiệm Chủ tịch Hội đồng đại học, theo quy định tại khoản 13 Điều 1 của Luật.

Điều 9. Cơ sở giáo dục đại học định hướng nghiên cứu, quy định chi tiết việc công nhận cơ sở giáo dục đại học theo định hướng nghiên cứu trên cơ sở kết quả đào tạo, nghiên cứu, theo quy định tại khoản 4 Điều 1 của Luật.

Điều 10. Phân hiệu của cơ sở giáo dục đại học tại Việt Nam, quy định chi tiết việc thành lập và hoạt động của phân hiệu cơ sở GDĐH tại Việt Nam, theo quy định tại khoản 15 Điều 1. Quy định phân hiệu của cơ sở giáo dục đại học Việt Nam tại nước ngoài do cơ sở giáo dục đại học Việt Nam thành lập tại nước ngoài, bảo đảm điều kiện hoạt động và báo cáo với Bộ GDĐT, theo quy định tại khoản 15 Điều 1 của Luật.

 Điều 11. Tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục đại học, quy định điều kiện, thủ tục thành lập, cho phép hoạt động, giải thể tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục; trách nhiệm, quyền hạn của tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục; điều kiện và thủ tục để tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục nước ngoài được công nhận hoạt động tại Việt Nam.

Điều 12. Quyền tự chủ và trách nhiệm giải trình của cơ sở giáo dục đại học, quy định chi tiết về quyền tự chủ và trách nhiệm giải trình của cơ sở GDĐH, , theo quy định tại khoản 17 Điều 1 của Luật.

Điều 13. Trình độ đào tạo một số ngành đào tạo chuyên sâu đặc thù, quy định trình độ đối với một số ngành đào tạo chuyên sâu đặc thù, theo quy định tại khoản 3 Điều 1 của Luật.

Điều 14. Văn bằng, chứng chỉ giáo dục đại học, quy định về hệ thống văn bằng giáo dục đại học và quy định và văn bằng, chứng chỉ  đối với một số ngành đào tạo chuyên sâu đặc thù, theo quy định tạikhoản 23 Điều 1 của Luật.

Điều 15. Hoạt động khoa học và công nghệ trong cơ sở giáo dục đại học, quy định về hoạt động khoa học và công nghệ trong cơ sở giáo dục đại học, theo quy định tại Khoản 24 Điều 1 của Luật.

Điều 16. Hoạt động hợp tác quốc tế trong cơ sở giáo dục đại học, quy định chi tiết tổ chức và hoạt động của các cơ sở giáo dục đại học được thành lập theo hiệp định giữa Chính phủ Việt Nam và bên ký kết nước ngoài (khoản 4 Điều 1)

Điều 17. Rút vốn và chuyển nhượng vốn đầu tư vào cơ sở giáo dục đại học

Điều 18. Hiệu lực thi hành

Điều 19. Trách nhiệm thi hành

**2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị định**

*a) Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng*

Về phạm vi điều chỉnh: dự thảo Nghị định quy định về tổ chức và quản lý của cơ sở giáo dục đại học; hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế và một số hoạt động khác của cơ sở giáo dục đại học.

Về đối tượng áp dụng: dự thảo Nghị định áp dụng đối với trường đại học, học viện, đại học và tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động giáo dục đại học.

 *b) Về đặt tên, đổi tên cơ sở giáo dục đại học*

 Việc đặt tên, đổi tên cơ sở GDĐH được quy định trên cơ sở kế thừa các quy định hiện hành về tên của cơ sở GDĐH.

Đối với tên giao dịch quốc tế của cơ sở GDĐH được xác định trong quyết định thành lập cơ sở giáo dục đại học hoặc quyết định đổi tên cơ sở giáo dục đại học.

 *c) Về chuyển đổi cơ sở giáo dục đại học tư thục sang cơ sở giáo dục đại học tư thục hoạt động không vì lợi nhuận*

Dự thảo quy định quy trình, thủ tục chuyển đổi cơ sở GDĐH tư thục sang cơ sở GDĐH tư thục hoạt động không vì lợi nhuận là loại trường mà các nhà đầu tư phải cam kết không rút vốn, không hưởng lợi tức; phần lợi nhuận tích lũy hằng năm thuộc sở hữu chung hợp nhất không phân chia để tiếp tục đầu tư phát triển cơ sở giáo dục đại học.

*d) Về chuyển trường đại học thành đại học*

Theo quy định của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật GDĐH, các trường đại học có thể chuyển thành đại học theo quy định của Chính phủ. Dự thảo Luật quy định để thành lập trường thuộc trường đại học cần đảm bảo các điều kiện là có tối thiểu 05 ngành thuộc cùng một nhóm ngành lĩnh vực đào tạo từ trình độ đại học trở lên, trong đó, có tối thiểu 3 ngành đang đào tạo đến trình độ tiến sỹ, đã cấp bằng tiến sĩ cho nghiên cứu sinh tốt nghiệp; có quy mô đào tạo từ 3000 người học trở lên; có quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Trường thuộc cơ sở giáo dục đại học. Theo đó, trường đại học muốn chuyển thành đại học cần điều kiện là đã có ít nhất 05 trường thuộc trường đại học, trong đó các ngành đào tạo của các Trường thuộc trường đại học được chuyển đổi thành đại học không được trùng nhau. Đồng thời đảm bảo các điều kiện khác gồm: có nghị quyết của hội đồng trường; có ý kiến chấp thuận của cơ quan quản lý trực tiếp trường đại học đối với trường đại học công lập; có sự đồng thuận của các nhà đầu tư đại diện ít nhất 75% tổng số vốn góp đối với trường đại học tư thục; có văn bản chấp thuận của UBND cấp tỉnh nơi có trụ sở chính của trường đại học.

*đ) Về thủ tục thành lập, công nhận hội đồng trường; công nhận, miễn nhiệm, bãi nhiệm chủ tịch hội đồng trường và thành viên hội đồng trường*

 \* Đối với cơ sở GDĐH công lập, Dự thảo Nghị định quy định thủ tục thành lập, công nhận hội đồng trường; công nhận, miễn nhiệm, bãi nhiệm chủ tịch hội đồng trường và thành viên hội đồng trường đối với những cơ sở GDĐH chưa có Hội đồng trường hoặcđã có Hội đồng trường.

Đối với các cơ sở giáo dục đại học chưa có hội đồng trường, hiệu trưởng có trách nhiệm đề xuất cơ quan trực tiếp quản lý cử đại diện tham gia hội đồng trường; chỉ đạo thực hiện quy trình bầu các thành viên được bầu theo cơ cấu, số lượng thành viên hội đồng trường quy định tại khoản 10 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học sau khi thống nhất quy trình, cách thức thực hiện với đại diện cơ quan trực tiếp quản lý và các thành viên đương nhiên của cơ sở giáo dục đại học; tổ chức bầu chủ tịch hội đồng trường; đề nghị cơ quan trực tiếp quản lý của cơ sở giáo dục đại học ra quyết định công nhận hội đồng trường và chủ tịch hội đồng trường.

Đối với cơ sở giáo dục đại học công lập đã có hội đồng trường thì hội đồng trường tiếp tục hoạt động đến hết nhiệm kỳ, thực hiện nhiệm vụ quyền hạn theo quy định tại khoản 10 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục đại học; đồng thời, báo cáo cơ quan trực tiếp quản lý của cơ sở giáo dục đại học về việc kiện toàn hội đồng trường cho phù hợp quy định của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học (nếu hội đồng trường chưa đúng quy định). Chủ tịch hội đồng trường đương nhiệm chỉ đạo thực hiện quy trình bầu các thành viên được bầu, bầu chủ tịch hội đồng trường nhiệm kỳ kế tiếp theo quy định của pháp luật và theo quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục đại học; đề nghị cơ quan trực tiếp quản lý của cơ sở giáo dục đại học ra quyết định công nhận việc thay đổi, bổ sung thành viên hội đồng trường (nếu có), công nhận hội đồng trường và chủ tịch hội đồng trường của nhiệm kỳ kế tiếp.

 \* Đối với cơ sở GDĐH tư thục và tư thục hoạt động không vì lợi nhuận, Dự thảo Nghị định quy định thủ tục thành lập, công nhận hội đồng trường; công nhận, miễn nhiệm, bãi nhiệm chủ tịch hội đồng trường và thành viên hội đồng trường đối với những cơ sở GDĐH chưa có Hội đồng trường hoặc đã có Hội đồng quản trị.

Đối với cơ sở giáo dục đại học tư thục, tư thục hoạt động không vì lợi nhuận mới thành lập, các nhà đầu tư góp vốn thành lập trường đại học bầu người đại diện thực hiện quy trình thành lập hội đồng trường, bầu chủ tịch hội đồng trườngtheo quy định tại khoản 12 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học và chỉ đạo hoàn thiện hồ sơ thành lập hội đồng trường, bầu chủ tịch hội đồng trường đề nghị hội nghị nhà đầu tư hoặc chủ sở hữu trường đại học ra quyết định công nhận hội đồng trường và chủ tịch hội đồng trường.

Đối với trường đại học tư thục, trường đại học tư thục hoạt động không vì lợi nhuận đã có hội đồng quản trị, thì hội đồng quản trị tiếp tục hoạt động đến hết nhiệm kỳ, và thực hiện nhiệm vụ quyền hạn theo quy định tại khoản 12 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học; đồng thời, báo cáo hội nghị nhà đầu tư hoặc chủ sở hữu trường đại học về việc kiện toàn thành viên hội đồng trường cho phù hợp quy định của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học, nếu có thay đổi. Chủ tịch hội đồng trường đương nhiệm chỉ đạo thực hiện theo quy định tại Nghị định cho nhiệm kỳ tiếp theo.

*đ) Về cơ sở GDĐH định hướng nghiên cứu*

Cơ sở giáo dục đại học định hướng nghiên cứu được tổ chức và hoạt động phù hợp với sứ mệnh và tầm nhìn; gắn kết đào tạo với nghiên cứu; phát triển đào tạo sau đại học, nghiên cứu khoa học, công nghệ cao, đổi mới sáng tạo, đạt các tiêu chí trên cơ sở kết quả đào tạo, nghiên cứu như: tỷ lệ các chương trình đào tạo thạc sĩ, tiến sĩ; tỷ trọng nguồn thu từ các hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới, sáng tạo; số lượng công bố quốc tế và số bằng phát minh, sáng chế…

Định kỳ, Bộ Giáo dục và Đào tạo thống kê, phân loại và công bố danh sách các cơ sở giáo dục đại học đạt các tiêu chuẩn định hướng nghiên cứu để xã hội giám sát và đáp ứng nhu cầu thông tin cho cá nhân, tổ chức có liên quan.

*e) Về quyền tự chủ và trách nhiệm giải trình của các cơ sở GDĐH*

Dự thảo Nghị định quy định các nội dung về quyền tự chủ và trách nhiệm giải trình của cơ sở GDĐH trên tất cả các phương diện về học thuật, nhân sự, tài chính, tài sản cho tất cả các loại cơ sở GDĐH.

Đối với các cơ sở GDĐH công lập, việc tự chủ theo quy định tại Nghị định về tự chủ đối với các cơ sở GDĐH công lập.

*g) Về tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục đại học*

Dự thảo Nghị định quy định điều kiện thành lập, cho phép hoạt động; đình chỉ hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục; giải thể tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục của Việt Nam được thực hiện theo quy định của Chính phủ về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục. Đồng thời quy định trách nhiệm, quyền hạn của tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục đại học.

Về điều kiện và thủ tục để tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục nước ngoài được công nhận hoạt động tại Việt Nam được thực hiện theo quy định của Chính phủ về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.

*h) Về văn bằng, chứng chỉ giáo dục đại học*

Dự thảo Nghị định quy định các loại văn bằng trong giáo dục đại học, trong đó các văn bằng đối với các ngành chuyên sâu, đặc thù.

**V. MỘT SỐ VẤN ĐỀ CÒN CÓ Ý KIẾN KHÁC NHAU**

Không có ý kiến khác nhau về các nội dung, quan điểm cơ bản trong việc xây dựng các quy định của dự thảo Nghị định.

Trên đây là những nội dung cơ bản về dự thảo Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học.

Bộ Giáo dục và Đào tạo kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên;- Thủ tướng Chính phủ;- Các Phó Thủ tướng Chính phủ;- Văn phòng Chính phủ;- Bộ Tư pháp;- Lưu: VT, GDĐH. | **BỘ TRƯỞNG****Phùng Xuân Nhạ** |